

Bản án số: 59/2019/HS-ST

Ngày 22/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đàm Thu Ánh;

2. Bà Vũ Thị Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên thường gọi: Biều) giới tính: Nam; sinh ngày xx/yy/1993; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường yy, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/8/2018 cướp giật tài sản, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù theo Bản án số 103/2018/HSST ngày 27/11/2018, hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bô Lát. Bị cáo được trích xuất và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11 (bị cáo có mặt).

Bị hại: Bà Võ Thị Hồng A, sinh năm 1954; địa chỉ: xx đường yy, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 09/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 59K1-573.37 lưu thông qua các tuyến đường Quận 11 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến trước nhà số 94 đường Trần Quý, Phường 6, Quận 11 thì H phát hiện bà Võ Thị Hồng A

đang đi bộ, tay cầm túi xách bên trong có 02 chiếc nhẫn vàng, 01 sợi dây chuyền vàng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, 100 dollar Mỹ, 7.200.000 đồng Việt Nam và một sổ lãnh lương hưu tên Võ Thị Hồng A. Lúc này, H điều khiển xe từ phía sau chạy áp sát bên phải bà A và dùng tay trái giật túi xách của bà A rồi tăng ga chạy về hướng đường Tạ Uyên tẩu thoát. Sau đó, bà Võ Thị Hồng A đến Công an Phường 6, Quận 11 trình báo, sự việc được lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KLĐGTS ngày 16/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 xác định: Số tiền 100 dollar Mỹ trị giá 2.263.200 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 01 nhẫn vàng 24k, trọng lượng 0,5 chỉ trị giá 1.730.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.100.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 9.193.200 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.393.200 đồng.

Ngày 28/8/2018, Nguyễn Văn H bị Công an Quận 6 bắt giam trong một vụ án khác. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xác định Nguyễn Văn H là người đã điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 59K1-573.37 thực hiện hành vi cướp giật túi xách của bà Võ Thị Hồng A. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau khi giật được túi xách, H đến khu vực cầu chữ Y ở Quận 8 bán 02 nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 cho người mua đồ cũ được 3.020.000 đồng, đổi 100 dollar Mỹ ở tiệm vàng được 1.605.000 đồng, túi xách và giấy tờ bên trong H đã vứt bỏ trên đường đi. H đã tiêu xài cá nhân tất cả số tiền trên và không nhớ nơi bán vàng, điện thoại, đổi ngoại tệ cũng như nơi vứt bỏ túi xách và giấy tờ.

Tiến hành xác minh xe thì phát hiện biển số 59K1-573.37 là biển số giả. Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen là vật chứng trong một vụ án khác tại quận Bình Tân nên Công an Quận 6 đã chuyển cho Công an quận Bình Tân để tiến hành điều tra làm rõ theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án:

- 01 USB ghi nhận lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi cướp giật túi xách của bà Võ Thị Hồng A.

Về dân sự: Bị hại Võ Thị Hồng A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 16.393.200 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSQ11 ngày 18 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Văn H tội danh “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận đã có hành vi cướp giật tài sản đối với bà Võ Thị Hồng A, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau:

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận lại hình ảnh Nguyễn Văn H thực hiện hành vi cướp giật túi xách của bà Võ Thị Hồng A.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo H bồi thường cho bà Võ Thị Hồng A số tiền 16.393.200 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 15 giờ ngày 09/7/2018 tại trước nhà số 94 Trần Quý, Phường 6, Quận 11, bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng xe mô tô làm phương tiện đã công khai, bất ngờ giật túi xách bên trong có 02 chiếc nhẫn vàng, 01 sợi dây chuyền vàng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, 100 dollar Mỹ, 7.200.000 đồng và một sổ lãnh lương hưu của bà Võ Thị Hồng A rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tổng trị giá tài sản do bị cáo H cướp giật là 16.393.200 đồng

Lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã dùng phương tiện xe mô tô công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần pH có hình phạt nghiêm khắc để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đang chấp hành hình phạt tù, không có nghề nghiệp nên không cần thiết phạt tiền đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt: Ngày 27/11/2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù theo Bản án số 103/2018/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018 nên áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt với bản án trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị Hồng A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 16.393.200 đồng là đúng quy định pháp luật nên buộc bị cáo pH bồi thường cho bà A số tiền này.

Về xử lý vật chứng: Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận lại hình ảnh Nguyễn Văn H thực hiện hành vi cướp giật túi xách của bà Võ Thị Hồng A.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm tù của Bản án số 103/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho bà Võ Thị Hồng A số tiền 16.393.200 đồng (mười sáu triệu ba trăm chín mươi ba nghìn hai trăm đồng). Việc bồi thường được thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn H chậm thực hiện việc bồi thường thì bị cáo pH trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi cướp giật túi xách.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo pH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu án phí 819.660 đồng (tám trăm mười chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu